

Bản án số: 114/2025/HSST
Ngày: 13 – 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Phương.

Bà Phạm Thị Ngọc Nga

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Đức Trung – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Ngọc Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2025/TLST - HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2025/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 7 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 01/TB – TA ngày 06 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hứa Thị Hà Tr**, sinh năm 1994, tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn 3, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là xã B, tỉnh Đồng Nai); Chỗ ở hiện nay: thôn B, xã Ph, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình (nay là phường T, tỉnh Ninh Bình); Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Đức Tr và con bà Phạm Thị Th; bị cáo có chồng (đã chết) và có 02, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2025 đến ngày 09/03/2025 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Ngày 26/5/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 100/2025/HSST - LCDKNCT ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình (có mặt).

- **Bị hại:** chị Phạm Thị Hồng Nh, sinh năm 2003; Địa chỉ: KDC H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là phường Ph, thành phố H) (vắng mặt).

- **Người chứng kiến:** chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1990 (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Hứa Thị Hà Tr bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút đến khoảng 09 giờ ngày 28/2/2025, Hứa Thị Hà Tr và chị Phạm Thị Hồng Nh lần lượt đến phòng khám A thuộc phố L, phường N, thành phố H, tỉnh Ninh Bình (nay là phường H, tỉnh Ninh Bình) để khám bệnh. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, chị Nh đến ngồi tại hàng ghế ngoài sảnh trước cửa phòng khám 104 để chờ vào khám. Khi đến lượt vào khám, chị Nh đứng dậy đi vào bên trong phòng khám và để chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 15 lắp sim số 0375.052.235 của mình trên ghế chờ sát với cửa phòng khám 104. Cùng lúc này, Hứa Thị Hà Tr đến phòng khám 104 và đứng trước cửa phòng để chờ lấy kết quả khám bệnh, khi đó Tr thấy ở ghế ngồi chờ ngoài hành lang có chị Nh và 02 người đang ngồi, sau đó cả 3 đứng dậy đi vào trong phòng 104 thì Tr thấy trên ghế có để 01 chiếc điện thoại di động Apple Iphone 15 không có ai trông coi. Thấy vậy, Tr nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên nên ngồi sát cạnh vào chiếc điện thoại rồi quan sát 3 người vừa vào phòng có để ý không, lúc này Tr cầm tập hồ sơ khám bệnh của mình để lên trên chiếc điện thoại nhằm che chiếc điện thoại lại. Sau đó Tr quan sát thấy không có ai liền cầm tập hồ sơ lên kẹp cùng chiếc điện thoại di động Iphone để dưới tập hồ sơ đứng lên đi ra ngoài đường. Trên đường đi Tr lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp được tắt nguồn mục đích để chị Nh không gọi và không định vị được. Ra bên ngoài đường, Tr tiếp tục đi vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình khám bệnh thì được bác sỹ hẹn đến buổi chiều sẽ khám, Tr đi ra ngồi ở quán nước đối diện nhà thuốc Long Châu thuộc phố L, phường N, thành phố H, tỉnh Ninh Bình lấy chiếc điện thoại trộm cắp được ra tháo sim ra bỏ vào đằng sau ốp điện thoại và cất giấu chiếc điện thoại trong người.

Sau phát hiện bị kẻ gian trộm cắp tài sản, chị Phạm Thị Hồng Nh có đơn trình báo lên cơ quan Công an phường N, thành phố H. Căn cứ tài liệu điều tra, Công an phường N tiến hành triệu tập Hứa Thị Hà Tr để làm việc, tại đây Tr đã viết đơn xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình đồng thời tự giác giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 15 lắp sim số 0375.052.235 cùng 01 ốp điện thoại di động Iphone 15 khai nhận là tài sản trộm cắp được cho Cơ quan công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 04/03/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 15 trị giá 16.000.000 đồng; 01 sim mạng di động Viettel số 0375.052.235 trị giá 150.000 đồng; 01 ốp điện thoại di động Iphone 15 trị giá 100.000 đồng.

Quá trình điều tra Hứa Thị Hà Tr thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT – VKSKV1, ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo Hứa Thị Hà Tr ra trước Tòa án nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình để xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 và khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm

truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hứa Thị Hà Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hứa Thị Hà Tr từ **09 (chín)** đến **12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **18 (mười tám)** tháng đến **24 (hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hứa Thị Hà Tr cho Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Đồng Nai là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

+ Áp dụng điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hứa Thị Hà Tr phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trong quá trình điều tra chị Phạm Thị Hồng Nh là bị hại trình bày: khoảng 8 giờ 30 phút ngày 28/02/2025 chị đi khám bệnh tại phòng khám A, thuộc phố L, phường N, thành phố H. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày chị có đề điện thoại ở ghế ngồi ngoài sảnh phòng khám số 104 để vào khám, khi khám xong đi ra thì không thấy chiếc điện thoại đâu, chị có báo lại sự việc trên cho phòng khám biết và phòng khám đã trích xuất lại hệ thống camera thì phát hiện có một người phụ nữ ngồi cạnh chiếc điện thoại của chị, sau đó người phụ nữ đứng dậy thì không thấy chiếc điện thoại đâu nữa, người phụ nữ sau đó rời khỏi phòng khám đi ra bên ngoài. Chị nghi ngờ người phụ nữ này đã lấy trộm chiếc điện thoại của chị nên chị đã báo đến cơ quan Công an.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân khu vực 1 - Ninh Bình. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại là chị Phạm Thị Hồng Nh, đồng thời còn được chứng minh qua kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 10 giờ ngày 28/02/2025 tại phòng khám A thuộc phố L, phường N, thành phố H, tỉnh Ninh Bình (nay là phường H, tỉnh Ninh Bình), Hứa Thị Hà Tr có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Thị Hồng Nh với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 16.250.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài

sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 “ Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Từ căn cứ trên thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Ninh Bình truy tố bị cáo Hứa Thị Hà Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn phường H, tỉnh Ninh Bình.

[2] Đối với bị cáo Hứa Thị Hà Tr là người trưởng thành, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, tuy nhiên khi không có tiền tiêu sai bị cáo đi trộm cắp tài sản với mục đích bán lấy tiền tiêu sai nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình.

[3] Về nhân thân: bị cáo Hứa Thị Hà Tr có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đầu thú. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo Hứa Thị Hà Tr được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hứa Thị Hà Tr, căn cứ Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình Sự. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là phù hợp đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Xét thấy bị cáo Hứa Thị Hà Tr không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 15; 01 sim số 0375.052.235 và 01 ốp điện thoại di động Iphone 15 là tài sản của chị Phạm Thị Hồng Nh, chị Nh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 15; 01 sim số 0375.052.235 và 01 ốp điện thoại di động Iphone 15 mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của Hứa Thị Hà Tr. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị Hồng Nh nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nh là đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[10] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố: Bị cáo Hứa Thị Hà Tr phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hứa Thị Hà Tr **12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **24 (hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 13/8/2025).

Giao bị cáo Hứa Thị Hà Tr cho Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Đồng Nai là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

2. Về án phí :

Buộc bị cáo Hứa Thị Hà Tr phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 1 – Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú

